

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27/2021/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 09 tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm
phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp
tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Xét Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc dự thảo Nghị quyết phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

2. Đối tượng áp dụng: Nghị quyết áp dụng đối với các cơ quan nhà nước; tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp; tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước được giao; các đơn vị sự nghiệp công lập; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Phân cấp nguồn thu và tỷ lệ phân chia các khoản thu đối với các cấp ngân sách địa phương

1. Nguồn thu các cấp ngân sách địa phương hưởng 100%: Chi tiết theo Phụ lục số I đính kèm.

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm giữa các cấp ngân sách địa phương (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã): Chi tiết theo Phụ lục số II đính kèm.

Điều 3. Phân cấp nhiệm vụ chi đối với các cấp ngân sách địa phương

Phân cấp nhiệm vụ chi đối với các cấp ngân sách địa phương chi tiết theo Phụ lục số III đính kèm.

Điều 4. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số 12/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2017 - 2020; Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách các cấp tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2017 - 2020.

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn và tổ chức thực hiện nghị quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ Năm thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2021. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP. HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT.

(Handwritten mark)



CHỦ TỊCH

Trần Văn Huyền



Phụ lục I

NGUỒN THU CÁC CẤP NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG HƯỞNG 100%

theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Thứ tự	Nguồn thu	Cấp ngân sách			Ghi chú
		Tỉnh	Huyện	Xã	
a	b	1	2	3	4
1	Thuế: Giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, tiêu thụ đặc biệt, tài nguyên thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước theo phân cấp quản lý	x	x		
2	Thuế: Giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, tiêu thụ đặc biệt, tài nguyên thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	x			
3	Thuế thu nhập cá nhân	x	x		
4	Thuế bảo vệ môi trường	x			
5	Thuế sử dụng đất nông nghiệp (nguồn thu phát sinh trên địa bàn nào thì điều tiết ngân sách địa phương đó hưởng)			x	
6	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (theo số phát sinh trên địa bàn)			x	
7	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước, không kể tiền thuê đất, thuê mặt nước từ hoạt động thăm dò, khai thác dầu, khí.	x			
8	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước theo phân cấp quản lý	x	x	x	
9	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh.			x	
10	Lệ phí trước bạ (trừ lệ phí trước bạ nhà đất)		x		
11	Lệ phí trước bạ nhà đất			x	
12	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, kể cả hoạt động xổ số điện toán	x			
13	Các khoản thu hồi vốn của ngân sách địa phương đầu tư tại các tổ chức kinh tế theo quy định; thu cổ tức, lợi nhuận được chia tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đại diện chủ sở hữu; thu phần lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ của doanh nghiệp nhà nước do Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đại diện chủ sở hữu	x			
14	Thu từ bán tài sản nhà nước do các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu đơn vị hoặc doanh nghiệp mà có vốn của ngân sách địa phương tham gia trước khi thực hiện cổ phần hóa, sắp xếp lại và các đơn vị, tổ chức khác thuộc địa phương quản lý (điều tiết theo phân cấp quản lý)	x	x	x	

Số		Cấp ngân sách		
15	Thu từ chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn liền với tài sản trên đất, chuyển mục đích sử dụng đất do các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu đơn vị hoặc doanh nghiệp mà có vốn của ngân sách địa phương tham gia trước khi thực hiện cổ phần hóa, sắp xếp lại và các đơn vị, tổ chức khác thuộc địa phương quản lý (điều tiết theo phân cấp quản lý)	x		
16	Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức quốc tế, các tổ chức khác, các cá nhân ở nước ngoài trực tiếp cho địa phương theo phân cấp quản lý	x	x	x
17	Phí thu từ các hoạt động dịch vụ do các cơ quan nhà nước địa phương thực hiện, không kể khoản được cấp có thẩm quyền cho khấu trừ để khoản chi phí hoạt động; phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập địa phương và doanh nghiệp nhà nước địa phương thực hiện, sau khi trừ phần được trích lại để bù đắp chi phí theo quy định của pháp luật.	x	x	x
18	Lệ phí do các cơ quan nhà nước địa phương thực hiện thu theo phân cấp quản lý	x	x	x
19	Tiền thu từ xử phạt vi phạm hành chính, phạt, tịch thu khác theo thẩm quyền được giao từ quyết định của chính quyền từng cấp	x	x	x
20	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước do các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc địa phương xử lý, sau khi trừ đi các chi phí theo quy định của pháp luật	x	x	x
21	Thu từ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, cấp quyền khai thác tài nguyên nước phân ngân sách địa phương được hưởng theo quy định của pháp luật;	x		
22	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			x
23	Huy động đóng góp từ các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật	x	x	x
24	Thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa		x	
25	Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật (bao gồm cả khoản tiền chậm nộp phát sinh từ các khoản thu theo phân cấp quản lý; thu tiền bồi thường cho nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý và sử dụng đất đai; thu ngân sách cấp dưới nộp lên)	x	x	x
26	Thu từ quỹ dự trữ tài chính địa phương	x		
27	Thu kết dư ngân sách địa phương	x	x	x
28	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	x	x	x
29	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	x	x	x

* Ghi chú: Ô có dấu "x" là phân cấp nguồn thu được hưởng, ô trống là không phân cấp.

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC KHOẢN THU PHÂN CHIA

THEO TỶ LỆ PHẦN TRĂM GIỮA CÁC CẤP NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

*(Kam theo Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)*



Thứ tự	Nguồn thu	Tỷ lệ điều tiết (%)			Ghi chú
		Tỉnh	Huyện	Xã	
a	b	1	2	3	4
1	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh				
1.1	Đối với tổ chức				
a	Thuế: Giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, tiêu thụ đặc biệt, tài nguyên thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh do cấp tỉnh thu	100			
b	Thuế: Giá trị gia tăng, thu nhập doanh nghiệp, tiêu thụ đặc biệt, tài nguyên thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh do cấp huyện thu		100		
1.2	Đối với hộ gia đình, cá nhân (nguồn thu phát sinh trên địa bàn nào thì điều tiết ngân sách địa phương đó hưởng)				
a	Thuế giá trị gia tăng				
	- Đối trọng thuộc xã, thị trấn			100	
	- Đối trọng thuộc phường:				
	+ Phường I, III TP Vị Thanh; Phường Ngã Bảy, TP Ngã Bảy; Phường Thuận An, Thị xã Long Mỹ		90	10	
	+ Các phường còn lại			100	
b	Thuế thu nhập doanh nghiệp			100	
c	Thuế tiêu thụ đặc biệt			100	
d	Thuế tài nguyên			100	
2	Thu tiền sử dụng đất				
2.1	Thu từ tổ chức				
	- Tiền sử dụng đất thu từ: Các dự án do cấp tỉnh trực tiếp đầu tư; dự án trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung và dự án thực hiện ghi thu, ghi chi do cấp tỉnh quản lý	100			
	- Tiền sử dụng đất thu từ các dự án do cấp huyện trực tiếp đầu tư và quản lý	10	90		
	- Tiền sử dụng đất thu từ các dự án thực hiện ghi thu, ghi chi do cấp huyện quản lý		100		
2.2	Thu từ hộ gia đình, cá nhân		100		



Phụ lục III
PHÂN CẤP NHIỆM VỤ CHI ĐỐI VỚI CÁC CẤP
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

*Nghị quyết số 27/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang)*

1. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp tỉnh:

a) Chi đầu tư phát triển:

- Đầu tư xây dựng cơ bản cho các chương trình, dự án do cấp tỉnh quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại điểm b, khoản 1, Phụ lục này.

- Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật; đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.

b) Chi thường xuyên:

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề:

+ Giáo dục phổ thông, bổ túc văn hóa, phổ thông dân tộc nội trú và các hoạt động giáo dục khác chung cho cả tỉnh;

+ Đào tạo đại học, cao đẳng, trung cấp, giáo dục chuyên nghiệp và các hình thức đào tạo, bồi dưỡng khác.

- Nghiên cứu khoa học, bao gồm các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, các hoạt động sự nghiệp khoa học, công nghệ khác;

- Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do ngân sách cấp tỉnh bảo đảm theo quy định riêng của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

- Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình bao gồm: Hoạt động y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh; kinh phí đóng và hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng do ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế; vệ sinh an toàn thực phẩm; dân số và gia đình; các hoạt động y tế khác;

- Sự nghiệp văn hóa thông tin bao gồm: Bảo tồn, bảo tàng, thư viện, trùng tu di tích lịch sử, lưu trữ lịch sử, các hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật và các hoạt động văn hóa, thông tin khác do cấp tỉnh quản lý;

- Sự nghiệp phát thanh, truyền hình do cấp tỉnh quản lý;

- Sự nghiệp thể dục thể thao, bao gồm: Bồi dưỡng, huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp tỉnh; các giải thi đấu cấp tỉnh; quản lý các cơ sở thi đấu thể dục, thể thao và các hoạt động thể dục, thể thao khác do cấp tỉnh quản lý;

- Sự nghiệp bảo vệ môi trường, bao gồm: Hoạt động điều tra, phòng ngừa

và kiểm soát ô nhiễm môi trường; khắc phục sự cố và bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm nước sạch và vệ sinh môi trường và hoạt động bảo vệ môi trường khác do cấp tỉnh quản lý;

- Các hoạt động kinh tế do cấp tỉnh quản lý:

+ Sự nghiệp giao thông, bao gồm hoạt động quản lý, bảo trì, sửa chữa, bảo đảm hoạt động, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và hoạt động giao thông khác;

+ Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn, bao gồm hoạt động phát triển nông, lâm, thủy sản, thủy lợi; xây dựng nông thôn mới và hoạt động phát triển nông thôn khác;

+ Sự nghiệp tài nguyên, bao gồm hoạt động điều tra, quản lý đất đai, tài nguyên; đo đạc và bản đồ, đo đạc địa giới hành chính; lưu trữ hồ sơ địa chính và hoạt động quản lý tài nguyên khác;

+ Lĩnh vực quy hoạch, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch;

+ Các sự nghiệp kinh tế khác do cấp tỉnh quản lý, bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động.

- Hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật do cấp tỉnh quản lý, bao gồm: Hoạt động của các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở địa phương theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

- Chi bảo đảm xã hội bao gồm: Các trại xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói, phòng chống các tệ nạn xã hội và các chính sách an sinh xã hội khác; thực hiện các chính sách xã hội đối với các đối tượng do cấp tỉnh quản lý;

- Các khoản chi thường xuyên khác theo quy định của pháp luật, bao gồm chi nộp trả ngân sách cấp trên.

c) Chi trả lãi, phí và chi phí phát sinh khác từ các khoản tiền do chính quyền cấp tỉnh vay.

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính.

đ) Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp tỉnh.

e) Chi bổ sung cân đối ngân sách, bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới.

2. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện

a) Chi đầu tư xây dựng cơ bản:

- Đầu tư xây dựng cơ bản cho các dự án do cấp huyện quản lý cho các lĩnh

vực quy định tại điểm b, khoản 2, phụ lục này. Riêng đối với thị xã, thành phố được phân cấp thêm nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng các trường phổ thông công lập do thị xã, thành phố quản lý và các công trình phúc lợi công cộng, điện chiếu sáng, cấp thoát nước, giao thông nội thị, an toàn giao thông, vệ sinh đô thị;

- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của cấp thẩm quyền.

b) Chi thường xuyên:

- Sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề:

+ Giáo dục mầm non (nhà trẻ, mẫu giáo), giáo dục tiểu học và trung học cơ sở và các hoạt động giáo dục khác do cấp huyện quản lý;

+ Giáo dục nghề nghiệp và các hình thức đào tạo bồi dưỡng khác theo quy định của pháp luật do cấp huyện quản lý.

- Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do ngân sách cấp huyện bảo đảm theo quy định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

- Ứng dụng khoa học và công nghệ, các hoạt động sự nghiệp khoa học, công nghệ khác, trừ nhiệm vụ chi nghiên cứu khoa học và công nghệ;

- Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: Hỗ trợ phục vụ công tác khám, chữa bệnh trên địa bàn cấp huyện;

- Sự nghiệp văn hóa thông tin bao gồm: Bảo tồn, bảo tàng, thư viện, trùng tu di tích lịch sử, lưu trữ lịch sử, các hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật và các hoạt động văn hóa, thông tin khác do cấp huyện quản lý;

- Sự nghiệp phát thanh, truyền hình do cấp huyện quản lý;

- Sự nghiệp thể dục thể thao, bao gồm: Bồi dưỡng, huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp huyện quản lý; các giải thi đấu cấp huyện; quản lý các cơ sở thi đấu thể dục, thể thao và các hoạt động thể dục, thể thao khác do cấp huyện quản lý;

- Sự nghiệp bảo vệ môi trường bao gồm: Hoạt động điều tra, phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường; khắc phục sự cố và bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm nước sạch và vệ sinh môi trường và hoạt động bảo vệ môi trường khác do cấp huyện quản lý;

- Các hoạt động kinh tế do cấp huyện quản lý:

+ Sự nghiệp giao thông, bao gồm hoạt động quản lý, bảo trì, sửa chữa, bảo đảm hoạt động, an toàn giao thông đường bộ, đường thủy nội địa và hoạt động giao thông khác;

+ Sự nghiệp nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, thủy lợi và phát triển nông thôn, bao gồm hoạt động phát triển nông, lâm, thủy sản, thủy lợi; xây dựng nông thôn mới và hoạt động phát triển nông thôn khác;

+ Sự nghiệp tài nguyên, bao gồm hoạt động điều tra, quản lý đất đai, tài nguyên; đo đạc và bản đồ, đo đạc địa giới hành chính; lưu trữ hồ sơ địa chính và hoạt động quản lý tài nguyên khác;



+ Sự nghiệp kiến thiết thị chính, bao gồm: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp nước, thoát nước, công viên và các hoạt động kiến thiết thị chính khác;

+ Các sự nghiệp kinh tế khác, bao gồm cả tìm kiếm cứu nạn, an toàn vệ sinh lao động.

- Hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật do cấp huyện quản lý, bao gồm: Hoạt động của các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hỗ trợ cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở địa phương theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

- Chi bảo đảm xã hội bao gồm: Các trại xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói, phòng chống các tệ nạn xã hội và các chính sách an sinh xã hội khác; thực hiện các chính sách xã hội đối với các đối tượng do cấp huyện quản lý;

- Các khoản chi thường xuyên khác theo quy định của pháp luật, bao gồm chi nộp trả ngân sách cấp trên.

c) Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới.

d) Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp huyện.

3. Nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã:

a) Chi đầu tư phát triển:

- Đầu tư xây dựng các công trình theo phân cấp của cấp có thẩm quyền;

- Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của cấp xã từ nguồn huy động đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật và Luật Đầu tư công cho từng dự án nhất định, do Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định đưa vào ngân sách cấp xã quản lý.

- Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của cấp thẩm quyền.

b) Chi thường xuyên:

- Chi quốc phòng: Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ và các khoản chi khác về dân quân tự vệ thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã theo quy định của Luật Dân quân tự vệ; chi thực hiện việc đăng ký nghĩa vụ quân sự, công tác nghĩa vụ quân sự khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã theo quy định của Luật Nghĩa vụ quân sự; các khoản chi khác theo quy định của pháp luật;

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: Chi tuyên truyền, vận động và tổ chức phong trào bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cấp xã; các khoản chi khác theo quy định của pháp luật;

- Sự nghiệp giáo dục: Hỗ trợ các hoạt động giáo dục, đào tạo trên địa bàn cấp xã;
- Sự nghiệp y tế: Hỗ trợ phục vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn cấp xã;
- Các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục, thể thao, phát thanh, truyền thanh do cấp xã quản lý;
- Hoạt động bảo vệ môi trường do cấp xã quản lý, bao gồm thu gom, xử lý rác thải;

- Hoạt động kinh tế bao gồm: Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi, các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình khác do xã quản lý; hỗ trợ khuyến khích phát triển các hoạt động kinh tế như: Khuyến công, khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm theo chế độ quy định; các hoạt động kinh tế khác;

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp theo quy định của pháp luật ở cấp xã:

+ Chi hoạt động của các cơ quan nhà nước: Tiền lương cho cán bộ, công chức; tiền công lao động và hoạt động phí đại biểu Hội đồng nhân dân; các khoản phụ cấp khác theo quy định của Nhà nước; công tác phí; chi về hoạt động, văn phòng, như: Chi phí điện, nước, văn phòng phẩm, phí bưu điện, điện thoại, hội nghị, chi tiếp tân, khánh tiết; chi mua sắm, sửa chữa thường xuyên trụ sở, phương tiện làm việc và tài sản cố định khác; đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn cho cán bộ cấp xã và các đối tượng khác theo chế độ quy định; chi khác theo chế độ quy định;

+ Kinh phí hoạt động của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp xã;

+ Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã (Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam) sau khi trừ các khoản thu theo điều lệ và các khoản thu khác (nếu có);

+ Kinh phí hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp ở cấp xã theo quy định của pháp luật;

- Chi công tác xã hội do xã quản lý: Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ cấp xã nghỉ việc theo chế độ quy định (không kể trợ cấp hàng tháng cho cán bộ cấp xã nghỉ việc và trợ cấp thôi việc 01 lần cho cán bộ cấp xã nghỉ việc từ ngày 01 tháng 01 năm 1998 trở về sau do bảo hiểm xã hội chi trả); chi thăm hỏi các gia đình chính sách; trợ giúp xã hội và công tác xã hội khác;

- Các khoản chi thường xuyên khác ở cấp xã theo quy định của pháp luật.

c) Chi chuyển nguồn sang năm sau của ngân sách cấp xã./.

